

TỒN LƯU HÓA CHẤT BẢO VỆ THỰC VẬT TRONG MÔI TRƯỜNG: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP Ở TỈNH QUẢNG TRỊ

Hoàng Việt Thịnh^{1*}, Nguyễn Trường Khoa¹, Võ Văn Dũng¹,
Nguyễn Hữu Nam¹, Lê Văn An¹, Nguyễn Văn Hợp²

¹Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị

²Phòng KHCN - HTQT, Trường Đại học Khoa học Huế

*Email: hoangthinhqt@gmail.com

TÓM TẮT

Trên cơ sở các kết quả điều tra và khảo sát, đã phát hiện được 60 điểm tồn trữ hóa chất bảo vệ thực vật (HCBVTV) quá hạn, cấm sử dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và chúng được chia thành 3 nhóm: nhóm các điểm có thể kiểm soát (07/60 điểm), nhóm các điểm khó kiểm soát (41/60 điểm) và nhóm các điểm cần phải xử lý sớm (12/60 điểm). Các điểm tồn trữ này chủ yếu chứa các loại HCBVTV thuộc các nhóm khác nhau như DDT, BHC, 2,4-D (nhóm clo); Wolfatox (hay methyl parathion), Bi-58, Basudin (nhóm photpho) và nhóm khác: Falizan, Metafot, Bassa, kềm photphua... với tổng khối lượng khoảng 1.260 kg dạng bột và 32 lít dạng lỏng. Kết quả phân tích HCBVTV nhóm clo trong 8 mẫu trầm tích sông cho thấy, chỉ phát hiện được dư lượng nhóm DDT trong cả 8 mẫu khảo sát, trong đó đồng phân *p,p'*-DDT chiếm chủ yếu (56%), còn lại là hai đồng phân *p,p'*-DDE và *p,p'*-DDD (46%); một mẫu trầm tích sông Cánh Hòm có dư lượng tổng nhóm DDT vượt quá mức cho phép (so với QCVN 43:2012/BTNMT về chất lượng trầm tích). Trên cơ sở các kết quả thu được đã đề xuất một số giải pháp định hướng về quản lý và kỹ thuật để kiểm soát ô nhiễm môi trường do HCBVTV gây ra.

Từ khóa: HCBVTV, Quảng Trị, trầm tích.

**RESIDUES OF PESTICIDES IN ENVIRONMENT:
A CASE STUDY IN QUANG TRI PROVINCE**

**Hoang Viet Thinh^{1*}, Nguyen Truong Khoa¹, Vo Van Dung¹,
Nguyen Huu Nam¹, Le Van An¹, Nguyen Van Hop²**

¹*Department of Natural Resources and Environment of Quang Tri*

²*Hue University of Sciences*

**Email: hoangthinhqt@gmail.com*

ABSTRACT

Based on survey results, the 60 sites of remains of use-prohibited and/or use-expiry-date pesticides in Quang Tri province were found, and divided into 3 groups: group of controllable sites (including 7 sites), group of difficulty-controlling sites (41 sites) and group of sites need to be treated urgently (12 sites). The OCPs found in the sites were mainly DDTs, BHCs, 2,4-D (organochlorine pesticides); Wolfatox/methyl parathion, Bi-58, Basudin (organophosphoruspesticides) and others (Falizan, Metafot, Bassa, zinc phosphide...). Totally estimated weight of the pesticides was 1260 kg in powdery and 32 l in liquid. The results of analysis of organochlorine pesticides in the 8 river sediment samples in the province showed that only residues of DDTs found in all eight samples, in which the residues of isomer p,p'-DDT took 56%, the rest were residues of p,p'-DDE and p,p'-DDD (46%); the residues of DDTs in Canh Hom river sediment sample exceeded the permitted level (comparing with the National Technical Regulation QCVN 43:2012/BTNMT on sediment quality). Based on the obtained results, technical and manageable solutions were proposed to control environmental pollution from the pesticides.

Keywords: *Pesticides, Quang Tri, sediment.*